

Số: /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về điều kiện đường giao thông
để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi có nhà ở
nhiều tầng nhiều căn hộ của cá nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 258TTr-SXD ngày 23 tháng 6 năm 2026 và Công văn số 5722/SXD-QLN&TTBĐS ngày 16 tháng 7 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về điều kiện đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi có nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ của cá nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết điểm c khoản 3 Điều 57 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 về điều kiện đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi có nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ của cá nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân có quyền sử dụng đất ở theo quy định tại khoản 3 Điều 54 của Luật Nhà ở xây dựng nhà ở có từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, ngành và các cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh có liên quan đến xây dựng nhà ở từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê.

Điều 3. Điều kiện về đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi cá nhân xây dựng nhà ở từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê

1. Chiều rộng phần xe chạy của đường giao thông hiện trạng hoặc đường theo quy hoạch đã được đầu tư, đủ điều kiện khai thác, sử dụng tiếp giáp khu đất đề nghị cấp phép xây dựng không được nhỏ hơn 4m và phải liên thông với các tuyến đường khác tại khu vực có chiều rộng phần xe chạy của đường không được nhỏ hơn 4m hoặc phải có nơi quay đầu xe đối với đường cụt đảm bảo phù hợp theo quy định tại điểm 6.4 QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình ban hành theo Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được sửa đổi tại Mục 6 của Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

2. Chiều rộng phần xe chạy của đường trong phạm vi khu đất đề nghị cấp phép xây dựng không được nhỏ hơn 3,5m, không bị che chắn bởi các kết cấu chặn phía trên đường cho xe chữa cháy, đảm bảo chiều cao để các phương tiện chữa cháy đi qua không được thấp hơn 4,5m.

3. Đường cho xe chữa cháy phải được bảo đảm thông thoáng tại mọi thời điểm. Mặt đường phải bảo đảm chịu được tải trọng của xe chữa cháy theo yêu cầu thiết kế và phù hợp với chủng loại phương tiện của cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4. Ngoài các quy định nêu trên, điều kiện đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi cá nhân xây dựng nhà ở từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê thực hiện theo quy định tại QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành theo Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan.

5. Trường hợp các văn bản viện dẫn thực hiện tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

a) Chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

b) Kịp thời xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.

c) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực tế để kịp thời xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định này khi cần thiết.

2. Công an tỉnh

a) Thông tin, tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân có liên quan về quy định này.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong việc kiểm tra các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo thẩm quyền, đảm bảo phù hợp quy định này và quy định pháp luật khác liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong việc cấp giấy phép xây dựng cho các cá nhân xây dựng nhà ở nhiều tầng, nhiều căn hộ theo thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng, nhà ở, phòng cháy chữa cháy và theo quy định tại Quyết định này.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm quy định tại Quyết định này.

d) Báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện quy định này về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

4. Các sở, ngành khác có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp tổ chức triển khai thực hiện quy định về điều kiện đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi có nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ của cá nhân phù hợp với ngành, lĩnh vực quản lý.

5. Các cá nhân đầu tư xây dựng nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ thực hiện nghiêm các quy định tại Quyết định này khi thực hiện đầu tư xây dựng nhà ở có từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê.

Điều 5. Quy định chuyển tiếp

Trường hợp công trình đã nộp hồ sơ thẩm định thiết kế, hồ sơ cấp phép xây dựng trước ngày Quyết định này có hiệu lực mà cơ quan có thẩm quyền chưa thẩm định, chưa cấp phép thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) Quy định điều kiện về đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi cá

nhân xây dựng nhà ở từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) Quy định về điều kiện đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi có nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ của cá nhân trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 6;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh truyền hình Đắk Lắk;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Các phòng: TH, NC, NNMT, ĐTKT;
- Lưu: VT, CNXD (VTC-10).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Công Thái